

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 17/5/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về bổ sung các danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về bổ sung các danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc đề nghị phê chuẩn kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 34/BC-BKTXH-HĐND ngày 10/12/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch bố trí năm 2021:


1.1. Về nguồn vốn:

- a. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương phân cấp năm 2021: 12.458 triệu đồng.
- b. Nguồn vốn thu sử dụng đất thành phố năm 2021: 50.000 triệu đồng.
- c. Nguồn vốn tăng thu sử dụng đất thành phố năm 2021: 7.000 triệu đồng.
- d. Nguồn vốn tinh hỗ trợ: 2.000 triệu đồng.
- đ. Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Chờ tỉnh phân bổ sẽ phân bổ chi tiết sau.

Chi tiết kèm theo bảng tổng hợp kế hoạch đầu tư công năm 2021.

- Sở Kế hoạch-ĐT, Tài chính, Xây dựng;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các phòng, ban, đoàn thể thuộc Thành phố;
- HĐND, UBND 16 phường, xã;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

NIỆM CHỨC TỊCH


Kiều Như Nguyễn



BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

Nghị quyết số 14/LC/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021							Ghi chú
			Tổng	Trong đó						
				Vốn TW	Tinh hồ tự	CDNSDP Phân cấp năm 2021	Thu sử dụng đất TP năm 2021	Tăng thu SDD thành phố năm 2021		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
	TỔNG SỐ	124.185	71.458		2.000	12.458	50.000	7.000		
I	Thanh toán hoàn thành	13.611	5.379			5.379	0			
1	Tư vấn Tiểu học Mỹ Đông (cơ sở 2)	13.611	5.379			5.379				
II	Công trình chuyển tiếp	61.111	37.842			6.900	29.442	1.500		
1	Khu dân cư tái định cư thành phố (Khu tái định cư Bệnh viện) mở rộng	36.621	23.521			4.000	19.521			
2	Khu dân cư Bắc đường 16 tháng 4 (từ trục D6-D7) phường Mỹ Bình	20.334	12.234			2.900	9.334			
3	Trường Mẫu giáo Phú Thọ (giai đoạn 2)	2.656	587				587			
4	Công viên Bến xe Bắc thành phố	1.500	1.500					1.500	Tiếp tục thực hiện bởi thương và xây lắp	
III	Dự kiến Đối ứng CTMTQG XD NTM	179	179			179				
IV	Nhiệm vụ Quy hoạch	2.634	2.634		2.000		634			

STT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021							Ghi chú
			Tổng	Trong đó						
				Vốn TW	Tình hỗ trợ	CDNSDP Phân cấp năm 2021	Thu sử dụng đất TP năm 2021	Tăng thu SDD thành phố năm 2021		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	Nhiệm vụ Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030	2.634	2.634		2.000		634			
V	Khởi công mới	41.650	20.424				14.924	5.500		
1	Xây dựng mới phòng học Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (hạng mục khối lớp học 08 phòng)	9.300	4.357				3.557	800		
2	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Bảo An 2 (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	9.000	4.037				3.437	600		Thực hiện Chương trình thay sách GK mới năm học 2021-2022 (tính hỗ trợ 60% tổng mức đầu tư)
3	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Dài Sơn (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	8.100	3.677				3.077	600		
4	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tân Tài 1 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.100	2.877				2.277	600		
5	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tân Tài 3 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.850	3.176				2.576	600		
6	Đường vào khu tập thể trường Chính trị tỉnh	2.300	2.300					2.300		
	Thực hiện nhiệm vụ theo QĐ số 191/QĐ-TTg ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập CS dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy CNQSD đất trên địa bàn TP)	5.000	5.000				5.000			
VII	Công trình CTMTQG XD nông thôn mới									KH đã đăng ký chờ tính bổ trí

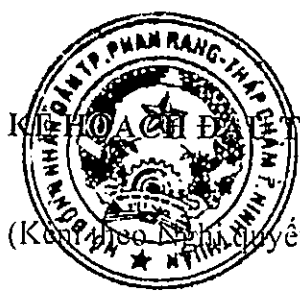
PHỤ LỤC I



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG PHÂN CẤP NĂM 2021

Quyết số 146/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Châm)

STT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021	Ghi chú
I	Thanh toán hoàn thành	13.611	5.379	
1	Trường Tiểu học Mỹ Đông (cơ sở 2)	13.611	5.379	
II	Chuyển tiếp	56.955	6.900	
1	Khu dân cư tái định cư thành phố (Khu tái định cư Bệnh viện) mở rộng	36.621	4.000	
2	Khu dân cư Bắc đường 16 tháng 4 (từ trục D6-D7) phường Mỹ Bình	20.334	2.900	
II	Đổi ứng Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	179	179	
	Tổng cộng	70.745	12.458	



PHỤ LỤC II

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 NGUỒN VỐN THU SỬ DỤNG ĐẤT THÀNH PHỐ NĂM 2021

(Kế hoạch được Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021	Ghi chú
I	Chuyên tiếp	59.611	29.442	
1	Khu dân cư tái định cư thành phố (Khu tái định cư Bệnh viện) mở rộng	36.621	19.521	
2	Khu dân cư Bắc đường 16 tháng 4 (từ trục D6-D7) phường Mỹ Bình	20.334	9.334	
3	Trường Mẫu giáo Phú Thọ (giai đoạn 2)	2.656	587	
II	Nhiệm vụ Quy hoạch	2.634	634	
1	Nhiệm vụ Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030	2.634	634	
III	Khởi công mới	39.350	14.924	
1	Xây dựng mới phòng học Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (hạng mục khối lớp học 08 phòng)	9.300	3.557	
2	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Bảo An 2 (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	9.000	3.437	
3	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Đái Sơn (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	8.100	3.077	
4	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 1 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.100	2.277	
5	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 3 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.850	2.576	
IV	Thực hiện nhiệm vụ theo QĐ số 191/QĐ-TTg ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập CS dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy CNQSD đất trên địa bàn TP)	5.000	5.000	10% tổng số thu sử dụng đất thành phố
	Tổng cộng	106.595	50.000	



PHỤ LỤC III

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 NGUỒN VỐN TĂNG THU SỬ DỤNG ĐẤT THÀNH PHỐ NĂM 2021

(Kế hoạch được Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm) quyết số 146/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021	Ghi chú
I	Chuyển tiếp	1.500	1.500	
1	Công viên Bến xe Bắc thành phố	1.500	1.500	
III	Khởi công mới	41.650	5.500	
1	Xây dựng mới phòng học Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (hạng mục khối lớp học 08 phòng)	9.300	800	
2	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Bảo An 2 (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	9.000	600	
3	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Đái Sơn (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	8.100	600	
4	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 1 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.100	600	
5	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 3 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	6.850	600	
6	Đường vào khu tập thể trường Chính trị tỉnh	2.300	2.300	
	Tổng cộng	43.150	7.000	



PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 NGUỒN VỐN TỈNH HỖ TRỢ NĂM 2021

Quyết định số 146/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021	Ghi chú
1	Nhiệm vụ Quy hoạch	2.634	2.000	
1	Nhiệm vụ Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030	2.634	2.000	
	Tổng cộng	2.634	2.000	